

TỜ TRÌNH

**Về việc bổ sung danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
lên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế**

Kính gửi:

- Sở Y tế thành phố Đà Nẵng;
- Phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế.

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính Phủ
Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy
định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Trong tháng 8 năm 2025 Bệnh viện Phụ sản - Nhi Quảng Nam có sự bổ
sung danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của người hành nghề
khám bệnh, chữa bệnh: (Có danh sách đăng ký hành nghề đã bổ sung kèm theo).

Vậy, Bệnh viện Phụ sản - Nhi Quảng Nam kính trình Sở Y tế thành phố
Đà Nẵng, Phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế và các phòng ban có liên quan xem xét
đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã bổ sung tại
Bệnh viện lên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế để làm cơ sở thanh quyết toán
khám bệnh, chữa bệnh Bảo hiểm y tế và quản lý người hành nghề y dược.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC



NGUYỄN ĐỨC HÙNG SON

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

(Kèm theo Tờ trình số: 500 /TTr-BVPSNQ ngày 08 /8/2025 của Bệnh viện Phụ sản - Nhi Quảng Nam)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **BỆNH VIỆN PHỤ SẢN - NHI QUẢNG NAM**
2. Địa chỉ: số 46, đường Lý Thường Kiệt, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
 - Thời gian làm việc hành chính: Từ thứ 2 đến thứ 6 (Từ 07h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00);
 - Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, 7 ngày/tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Đức Hùng Sơn	000841/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Phẫu thuật nội soi tiêu hóa cơ bản; Khám bệnh, chữa bệnh Phụ sản	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Giám đốc bệnh viện; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Phụ trách khoa Phụ sản; Bác sĩ chuyên khoa II Ngoại khoa; Bác sĩ chuyên khoa Phụ sản; Bác sĩ Phẫu thuật nội soi tiêu hóa	Không	
2	Nguyễn Đình Thoại	000421/QNA-CCHN	Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó Giám đốc bệnh viện; Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	

all

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Huỳnh Hữu Hoàng	006749/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp - Điều dưỡng - Quản lý chất lượng bệnh viện - Công tác xã hội; Thạc sĩ, Bác sĩ nội trú chuyên khoa Nhi khoa	Không	
4	Huỳnh Thị Thanh Thúy	000690/QNA-CCHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Trưởng khoa Cấp cứu Hồi sức tích cực - Chống độc và bệnh lý sơ sinh; Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Phòng khám đa khoa Hồng Phúc (49896) Bán thời gian: 11h35-13h25, 17h05-21h00 (Thứ 2 đến thứ 6) Thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, ngày nghỉ bù lễ (không tham gia thường trực chuyên môn): 07h00-	
5	Trần Thị Trâm Hạnh	001404/QNA-CCHN	Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Trưởng khoa Nhi Tổng hợp - Truyền nhiễm; Bác sĩ Đa khoa; Bác sĩ chuyên khoa I Nhi khoa	Không	
6	Nguyễn Cao Thịnh	005745/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phụ trách khoa Khám bệnh - cấp cứu; Bác sĩ chuyên khoa I Da liễu	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
7	Đinh Văn Ba	005292/QNA-CCHN	Đa khoa; Gây mê hồi sức	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phụ trách khoa Ngoại - Gây mê hồi sức - Mắt - Da liễu - Tai mũi họng - Răng hàm mặt - Phục hồi chức năng; Bác sĩ Đa khoa; Bác sĩ chuyên khoa I Gây mê hồi sức	Không	
8	Nguyễn Thị Diễm	005894/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Cấp cứu Hồi sức tích cực - Chống độc và bệnh lý sơ sinh; Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
9	Hà Thị Kim Anh	005892/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Nhi Tổng hợp - Truyền nhiễm; Bác sĩ chuyên khoa I Nhi khoa	Không	
10	Phạm Thị Lành	005891/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng; Bác sĩ chuyên khoa I Nhi khoa	Không	

gall

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
11	Trần Thị Thuận	006766/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại-Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Ngoại - Gây mê hồi sức - Mắt - Da liễu - Tai mũi họng - Răng hàm mặt - Phục hồi chức năng; Bác sĩ chuyên khoa I Ngoại - Nhi	Không	
12	Trần Thị Thanh Thảo	005367/QNA-CCHN	Chuyên khoa Nhi; Chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng; Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa; Bác sĩ chuyên khoa I Chẩn đoán hình ảnh	Không	
13	Nguyễn Thị Ngọc	006765/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Huyết học - Truyền máu	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng; Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa; Bác sĩ chuyên khoa I Huyết học - Truyền máu	Không	
14	Thái Hoàng Thịnh	007240/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Chuyên khoa Ngoại khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa; Bác sĩ chuyên khoa I Ngoại khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
15	Lê Tấn Việt	007351/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
16	Đinh Thị Hào	0000722/ĐNO-CCHN	Khám, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
17	Nguyễn Thị Triều	005895/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
18	Nguyễn Thị Thanh Ngân	007010/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	

H VIỆ
ÁN - P
NG N
★

all

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
19	Nguyễn Thị Lệ Hằng	008659/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
20	Võ Đông	007913/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
21	Huỳnh Thị Thu Thảo	009220/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
22	Dương Quang Vĩnh	009562/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
23	Nguyễn Thị Lệ Huyền	000341/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
24	Nguyễn Thị Tâm Duyên	000188/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
25	Lê Thị Diệu Linh	000143/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
26	Hà Thị Phương Uyên	000189/QNA-GPHN	Chuyên khoa nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	

CHỖ
N
THI
M
ANG

gallu

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
27	Đặng Thị Mỹ Hạnh	000652/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ Chuyên khoa Nhi khoa	Không	
28	Nguyễn Đường Thanh	000654/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ Chuyên khoa Nhi khoa	Không	
29	Phạm Thanh Thảo	007463/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ Đa khoa; Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa Sản phụ khoa	Không	
30	Bùi Thị Nghĩa	008649/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Sản Phụ khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
31	Hoàng Thị Ân	009335/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Sản Phụ khoa	Không	
32	Phan Thị Tuyết Trinh	009336/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Sản Phụ khoa	Không	
33	Đoàn Thị Như Phượng	001390/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Phó trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp - Điều dưỡng - Quảng lý chất lượng bệnh viện - Công tác xã hội; Điều dưỡng (Đại học)	Không	
34	Doãn Thị Băng Thanh	005805/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Sau đại học)	Không	



Handwritten signature

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
35	Nguyễn Thị Thanh Thủy	001406/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
36	Ngô Thị Lợi	001399/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
37	Trương Thị Thùy Chinh	001419/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
38	Huỳnh Thị Thư	005184/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
39	Nguyễn Thị Vi	004303/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
40	Hoàng Thị Lệ	004709/QNA-CCHN	Cử nhân điều dưỡng đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
41	Phan Thị Ly Ly	0026026/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	

NH
 NH
 J SÁ
 IAN

all

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
42	Nguyễn Thị Út Lan	001413/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
43	Huỳnh Thị Tuyết	005986/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
44	Phan Thị Bích Huyền	0025997/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
45	Nguyễn Thị Mỹ Châu	001397/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
46	Võ Thị Ý	007148/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
47	Trần Thị Xuân Hương	001409/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	

Handwritten signature

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
48	Trần Thị Phương	001415/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
49	Nguyễn Thị Hường	003938/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
50	Phan Thị Thôi	004455/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
51	Phan Thị Huệ	001933/ĐNA-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
52	Lê Thị Mỹ Linh	001416/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	



Handwritten signature

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
53	Cù Thị Thảo	001395/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
54	Võ Thị Ngọc Liên	004582/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Đại học)	Không	
55	Châu Thị Bích Thủy	001396/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
56	Lê Thị Mỹ Hạnh	002451/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
57	Trình Thị Viêt Ly	005204/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
58	Trần Thị Thu Diệp	005194/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTB YT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
59	Phan Thị Thiên	005274/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	



Handwritten signature or mark.

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
60	Hồ Thị Phượng Hằng	006335/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
61	Võ Thị Luyện	001417/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
62	Thái Thị Nguyễn	001418/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
63	Nguyễn Thị Lương Vy	003471/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
64	Nguyễn Thị Minh Phong	001408/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
65	Huỳnh Thị Thu Hiền	005196/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh,	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
66	Nguyễn Thị Ngoan	0018134/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
67	Nguyễn Thị Kim Trang	001400/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
68	Châu Thị Hoàng Thắng	003453/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
69	Phạm Thị Hoa	001386/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
70	Võ Thị Thúy Hằng	001393/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
71	Lê Thị Nhung	004293/QNA-CCHN	Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
72	Nguyễn Thị Phương	005193/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTB YT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Cao đẳng)	Không	
73	Nguyễn Thị Thanh Bình	001421/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng (Trung cấp)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
74	Nguyễn Thị Thúy Linh	008290/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng gây mê hồi sức (Đại học)	Không	
75	Nguyễn Thị Kiều Trang	009004/DNA-CCHN	theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng gây mê hồi sức (Đại học)	Không	
76	Nguyễn Thị Bích Nhật	000589/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng gây mê hồi sức (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
77	Trần Thị Ngọc Huyền	004705/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng gây mê hồi sức (Cao đẳng)	Không	
78	Võ Thị Thanh Ba	005347/QNA-CCHN	Điều dưỡng nha khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Điều dưỡng nha khoa (Trung cấp)	Không	
79	Lê Thị Thùy	001422/QNA-CCHN	Hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Đại học)	Không	

0000

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
80	Nguyễn Thị Mỹ Châu	001401/QNA-CCHN	Hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Đại học)	Không	
81	Đỗ Thị Lựu	002450/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Đại học)	Không	
82	Hồ Thị Như Phượng	003593/QNA-CCHN	thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
83	Bùi Thị Trị	009456/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Đại học)	Không	
84	Lê Thị Lan Yêm	019954/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	
85	Bùi Thị Thanh Loan	001423/QNA-CCHN	Hộ sinh	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	



Qua

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
86	Nguyễn Thị Thọ	002595/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	
87	Nguyễn Thị Bích	003944/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	
88	Nguyễn Thành Long	001387/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	
89	Nguyễn Thị Thanh Tâm	002448/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
90	Dương Thị Nhạn	000784/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	
91	Lê Thị Kiều Diễm	004732/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm y học	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	
92	Nguyễn Thị Ngọc Vững	0016507/BYT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	
93	Nguyễn Thanh Trung	000157/QNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	

PH VI
SẢN
ẢNG

allu

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
94	Lê Thị Mỹ Hạnh	000159/QNA-GPHN	Xét nghiệm y học	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Đại học)	Không	
95	Nguyễn Thị Kiều	005571/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Cao đẳng)	Không	
96	Nguyễn Thị Hồng Em	002572/QNA-CCHN	Xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Cao đẳng)	Không	
97	Đinh Thị Dương	005573/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học (Cao đẳng)	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
98	Trần Văn Niêm	005298/QNA-CCHN	Cử nhân ngành Kỹ thuật y học	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Hình ảnh y học (Đại học)	Không	
99	Nguyễn Văn Tân	000417/QNA-CCHN	Kỹ thuật X quang	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Hình ảnh y học (Đại học)	Không	
100	Bùi Minh Hòa	003940/QNA-CCHN	Hình ảnh y học	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Hình ảnh y học (Cao đẳng)	Không	
101	Nguyễn Thị Kim Liên	002569/QNA-CCHN	X quang	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Hình ảnh y học (Cao đẳng)	Không	

PHỐ
N
NH
NAM
NG

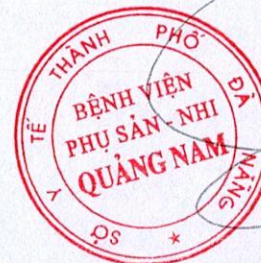
guelu

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
102	Phạm Gia Hùng Khanh	008848/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Hình ảnh y học (Cao đẳng)	Không	
103	Nguyễn Thị Thanh Thúy	001407/QNA-CCHN	Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Kỹ thuật y Phục hồi chức năng (Đại học)	Không	
104	Lâm Thị Lý	000635/ĐNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
105	Nguyễn Thị Ý Nhi	000643/ĐNA-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nhi khoa	Không	
106	Phan Thị Thanh Hoa	0018789/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011.	Toàn thời gian Sáng từ 07h00-11h30; Chiều từ 13h30 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 6) Khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ và thường trực theo lịch phân công	Hộ sinh (Cao đẳng)	Không	Đăng ký bổ sung

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 8 năm 2025

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

GIÁM ĐỐC**NGUYỄN ĐỨC HÙNG SƠN**

UBND TỈNH QUẢNG NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 665/QĐ-SYT

Quảng Nam, ngày 10 tháng 6 năm 2025

Thời gian ký:
10.06.2025
15:27:03 +07:00

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tiếp nhận và bố trí công tác đối với viên chức Phan Thị Thanh Hoa

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020;

Căn cứ Quyết định số 29/2024/QĐ-UBND ngày 21/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và các hội trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 19/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 6789/QĐ-SNV ngày 09/6/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam về việc tiếp nhận công tác đối với viên chức và theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiếp nhận bà **Phan Thị Thanh Hoa** và bố trí nhận công tác tại Bệnh viện Phụ sản - Nhi Quảng Nam, kể từ ngày 20/6/2025.

Nhiệm vụ cụ thể của bà **Phan Thị Thanh Hoa** do Giám đốc Bệnh viện Phụ sản - Nhi Quảng Nam phân công, bố trí.

Điều 2. Lương và các khoản phụ cấp khác (nếu có) của bà **Phan Thị Thanh Hoa** thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Phan Thị Thanh Hoa** căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCHC.



GIÁM ĐỐC

Mai Văn Mười

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tiếp nhận và bố trí viên chức

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN PHỤ SẢN - NHI QUẢNG NAM

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 04/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc thành lập Bệnh viện Phụ sản - Nhi Quảng Nam trên cơ sở tổ chức lại Bệnh viện Nhi Quảng Nam, trực thuộc Sở Y tế Quảng Nam;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 6789/QĐ-SNV ngày 09/6/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam về việc tiếp nhận công tác đối với viên chức;

Căn cứ Quyết định số 665/QĐ-SYT ngày 10/6/2025 của Sở Y tế tỉnh Quảng Nam về việc tiếp nhận và bố trí công tác đối với viên chức Phan Thị Thanh Hoa;

Xét đề nghị của Phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiếp nhận và bố trí bà: **Phan Thị Thanh Hoa;**

Trình độ chuyên môn: Cao đẳng Hộ sinh;

Đến nhận công tác tại: Khoa Phụ sản thuộc Bệnh viện Phụ sản - Nhi Quảng Nam;

Nhiệm vụ cụ thể do Trưởng khoa phân công.

Kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2025.

Điều 2. Lương và các khoản phụ cấp (nếu có) bà **Phan Thị Thanh Hoa** được hưởng theo quy định của Nhà nước;

Phụ cấp ưu đãi ngành được hưởng mức 40% theo Nghị định 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ.

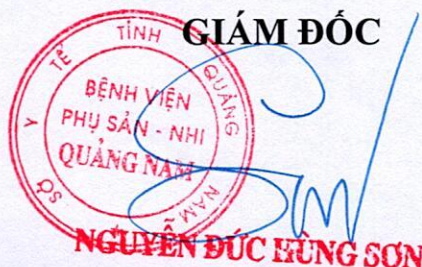
Phụ cấp Trách nhiệm công việc hưởng mức 4, hệ số 0,1 theo Thông tư 05/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ.

Điều 3. Phòng Tổ chức - Hành chính, phòng Tài chính - Kế toán, phòng KHTH-ĐD-QLCLBV-CTXH, khoa Phụ sản các khoa, phòng có liên quan và bà **Phan Thị Thanh Hoa** căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Lưu VT, TCHC. *Hai*

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN ĐỨC HÙNG SƠN

BẢN SAO

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: 001.8.7.8.9/BYT-CCHN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý khám, chữa bệnh - Bộ Y tế,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **PHAN THỊ THANH HOA.**

Ngày tháng năm sinh: 27/3/1979.

Chứng minh nhân dân số: 194088764.

Ngày cấp: 16/5/2011. Nơi cấp: Công an Quảng Bình.

Chỗ ở hiện nay: xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới, Quảng Bình.

Văn bằng chuyên môn: Hộ sinh.

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011.

CHỨNG THỰC

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 3822... Quyền số: 01/2025-SCT/BS

Ngày: 26-02-2025

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2014

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



CÔNG CHỨNG VIÊN Nguyễn Thị Xuyên
Nguyễn Thị Xuyên

Mẫu 11 - Giấy xác nhận quá trình hành nghề

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ
VIỆT NAM-CU BA
ĐỒNG HỚI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3227/GXN-BVCB

Quảng Trị, ngày 05 tháng 8 năm 2025

GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH HÀNH NGHỀ

Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới xác nhận:

Bà: Phan Thị Thanh Hoa.

Ngày, tháng, năm sinh: ngày 27 tháng 3 năm 1979.

Địa chỉ cư trú: 86 Trương Chí Cương, phường Bàn Thạch, Tp. Đà Nẵng.

Số căn cước công dân: 044179000622.

Ngày cấp: 11/11/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Văn bằng chuyên môn: Cao đẳng Cử nhân thực hành Hộ sinh; Năm tốt nghiệp: 2019.

Số giấy phép hành nghề: 0018789/BYT-CCHN.

Đã hành nghề với phạm vi Hộ sinh hạng IV tại khoa Phụ khoa, Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới đạt kết quả như sau:

1. Thời gian hành nghề: Từ ngày 15 tháng 03 năm 2006 đến ngày 19 tháng 6 năm 2025.

2. Năng lực chuyên môn: Có năng lực thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chức danh nghề nghiệp Hộ sinh hạng IV chuyên ngành Sản phụ khoa.

3. Đạo đức nghề nghiệp:

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nghề nghiệp, người bệnh và xã hội.
- Ân cần, hòa nhã, đối xử bình đẳng và tôn trọng quyền của người bệnh, giữ bí mật tình trạng bệnh của người bệnh.

- Thực hiện tốt đạo đức nghề nghiệp, không vi phạm y đức và quy định của ngành, của Nhà nước.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Cường